

Số: 2750/TB-ĐHTCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc bán thanh lý tài sản năm 2026

Căn cứ Quyết định số 1413/QĐ-ĐHTCM ngày 09/4/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing về việc thanh lý tài sản công năm 2026; Quyết định số 3348/QĐ-ĐHTCM ngày 16/7/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing về việc phê duyệt giá bán thanh lý tài sản là công cụ dụng cụ năm 2026, Nhà trường thông báo bán thanh lý tài sản năm 2026, cụ thể như sau:

1. Tên, địa chỉ, điện thoại của cơ quan được giao tổ chức bán tài sản thanh lý.
 - Trường Đại học Tài chính – Marketing.
 - Địa chỉ: 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Điện thoại: 028 38726789, nhánh 202.
 - Số tài khoản: 3130049331 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), chi nhánh Bắc Sài Gòn.
2. Phương thức bán: Bán theo từng lô tài sản (*theo danh mục đính kèm*)
3. Hình thức bán thanh lý: Bán chỉ định.
4. Giá bán tài sản:
 - Lô số 01 (Máy vi tính): 4.770.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng).
 - Lô số 02 (Máy chiếu): 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).
 - Lô số 03 (Máy lạnh): 25.200.000 đồng (Hai mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng).
 - Lô số 04 (Vật tư thu hồi): 20.487.000 đồng (Hai mươi triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn đồng).
 - Lô số 05 (Công cụ dụng cụ khác): 20.774.000 đồng (Hai mươi triệu bảy trăm bảy mươi bốn nghìn đồng).
5. Đối tượng đăng ký mua tài sản: Các cá nhân thuộc Trường Đại học Tài chính – Marketing.
6. Thời gian, địa điểm đăng ký mua tài sản thanh lý:
 - Thời gian đăng ký: từ 14 giờ 00 phút ngày 17/7/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 23/7/2026 (*trong giờ hành chính*).

Người mua được xem trước tài sản bán thanh lý tại Phòng Quản lý tài sản từ 14 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút ngày 17/7/2026 (liên hệ anh Đặng Quang Kiên,

số điện thoại 0706414243).

- Địa điểm đăng ký mua: Phòng Quản lý tài sản (phòng A.209), trụ sở 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh (liên hệ chị Bùi Thị Ninh, số điện thoại 0935618488).

7. Hình thức lựa chọn người được quyền mua tài sản:

Người đầu tiên nộp Phiếu đăng ký mua tài sản và đã hoàn thành việc nộp tiền đặt cọc theo quy định trong thời hạn đăng ký mua tài sản là người được quyền mua lô tài sản đã đăng ký.

8. Đối tượng không được tham gia mua tài sản thanh lý:

a) Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình.

b) Người trong Hội đồng thanh lý tài sản năm 2026 không được mua tài sản thanh lý; người trực tiếp giám định, định giá lại giá trị tài sản.

c) Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại điểm b khoản này.

9. Số tiền đặt cọc: Người đăng ký mua tài sản thanh lý phải nộp khoản tiền đặt cọc bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Trường với mức bằng 10% giá bán của lô tài sản đăng ký mua.

Tiền đặt cọc sẽ được xử lý như sau:

- Được căn trừ vào khoản tiền nộp cho Nhà trường khi người mua được lựa chọn mua tài sản thanh lý nộp tiền mua tài sản.

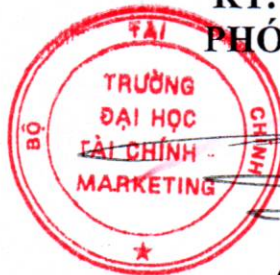
- Trả lại cho người mua không được lựa chọn mua tài sản thanh lý trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả.

- Không hoàn trả lại cho người mua khi người mua được lựa chọn mà từ chối mua tài sản. Người được lựa chọn mua tài sản mà không ký Hợp đồng mua bán tài sản với Nhà trường trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày công bố kết quả thì được xem là từ chối mua tài sản và không được hoàn trả tiền đặt cọc.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị thuộc Trường;
- Đăng website Trường;
- Lưu: VT, QLTS (02b).



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Cao Tấn Huy



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 7 năm 2026

PHIẾU ĐĂNG KÝ MUA TÀI SẢN

1. Tên cá nhân, đơn vị đăng ký mua:
2. Số CCCD/CC: Ngày cấp:
3. Địa chỉ:
.....
4. Mã số thuế:
5. Số điện thoại:
6. Email:
7. Lô tài sản đăng ký mua:

(Theo danh mục thanh lý của Trường Đại học Tài chính – Marketing theo Thông báo số: /TB-ĐHTCM ngày /7/2026 của Hiệu trưởng về việc bán thanh lý tài sản năm 2026)./.

Người đăng ký mua tài sản
(Ký, ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC TÀI SẢN BÁN THANH LÝ NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số: 275/2026 ngày 17/7/2026 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Tài chính - Marketing)

STT	Mã Tài sản	Tên tài sản	Số lượng	Năm sử dụng	Giá bán(đồng)	Ghi chú
	I - Lô số 01 (Máy vi tính)		125		4.770.000	
1	000569091	Dell OptiPlex 3020 cho các phòng ban	1	2014		
2	000569372	Dell OptiPlex 3020 cho các phòng ban	1	2014		
3	000569491	Dell OptiPlex 3020 cho các phòng ban	1	2014		
4	000569718	Dell OptiPlex 3020 cho các phòng ban	1	2014		
5	000569720	Dell OptiPlex 3020 cho các phòng ban	1	2014		
6	000569874	Dell OptiPlex 3020 cho các phòng ban	1	2014		
7	000569886	Dell OptiPlex 3020 cho các phòng ban	1	2014		
8	000660666	HP Compaq 4300 SFF	1	2013		
9	000660670	HP Compaq 4300 SFF	1	2013		
10	000660699	HP Compaq 4300 SFF	1	2013		
11	000660705	HP Compaq 4300 SFF	1	2013		
12	000660755	HP Compaq 4300 SFF	1	2013		
13	000660846	HP Compaq 4300 SFF	1	2013		
14	000660989	HP Compaq 4300 SFF	1	2013		
15	000661068	HP Compaq 4300 SFF	1	2013		
16	000661096	HP Compaq 4300 SFF	1	2013		
17	000661097	HP Compaq 4300 SFF	1	2013		
18	000660719	HP ProBook 4540s	1	2013		
19	000660785	HP ProBook 4540s	1	2013		
20	000660788	HP ProBook 4540s	1	2013		
21	000660916	HP ProBook 4540s	1	2013		
22	000661003	HP ProBook 4540s	1	2013		
23	000754566	Laptop DELL INSPIRON 14	1	2013		
24	000570147	Laptop HP 350	1	2016		
25	000570145	Laptop HP 350	1	2016		
26	000570144	Laptop HP 350 G1	1	2015		
27	000569837	Laptop HP 350 G1	1	2015		
28	000569888	Màn hình ACER 23" - AZS600 cảm ứng đa điểm	1	2012		
29	000856645	Máy tính để bàn FPT Elead T9400SN	1	2019		
30	000856648	Máy tính để bàn FPT Elead T9400SN	1	2019		
31	000856649	Máy tính để bàn FPT Elead T9400SN	1	2019		
32	000856652	Máy tính để bàn FPT Elead T9400SN	1	2019		
33	000856660	Máy tính để bàn FPT Elead T9400SN	1	2019		
34	000856681	Máy tính để bàn FPT Elead T9400SN	1	2019		
35	000856749	Máy tính để bàn FPT Elead T9400SN	1	2019		
36	000856758	Máy tính để bàn FPT Elead T9400SN	1	2019		
37	000856763	Máy tính để bàn FPT Elead T9400SN	1	2019		
38	000856771	Máy tính để bàn FPT Elead T9400SN	1	2019		
39	000856798	Máy tính để bàn FPT Elead T9400SN	1	2019		
40	000856803	Máy tính để bàn FPT Elead T9400SN	1	2019		
41	000856804	Máy tính để bàn FPT Elead T9400SN	1	2019		
42	000756769	Máy tính FPT ELEAD T9460	1	2017		
43	000756788	Máy tính FPT ELEAD T9460	1	2017		
44	000569582	Máy tính HP ProDesk 400 G2 MT	1	2015		
45	000569582	Máy tính HP ProDesk 400 G2 MT	1	2015		
46	000569584	Máy tính HP ProDesk 400 G2 MT	1	2015		

STT	Mã Tài sản	Tên tài sản	Số lượng	Năm sử dụng	Giá bán(đồng)	Ghi chú
47	000569577	Máy tính HP ProDesk 400 G2 MT	1	2015		
48	000569578	Máy tính HP ProDesk 400 G2 MT	1	2015		
49	000569841	Máy tính HP ProDesk 400 G2 MT	1	2015		
50	000756772	Máy tính xách tay HP notebook (tuyển sinh)	1	2017		
51	000754715	Máy tính xách tay HP P3V21PA	1	2016		
52	000755345	Máy tính xách tay HP P3V21PA	1	2016		
53	000754791	Máy tính xách tay HP Probook	1	2012		
54	000755112	Máy tính xách tay HP Probook	1	2012		
55	000755513	Máy tính xách tay HP Probook	1	2012		
56	000755986	Máy tính xách tay HP Probook	1	2012		
57	000913621	Máy tính xách tay HP Probook	1	2020		
58	000754946	Máy trạm CMS X-Media	1	2013		
59	000755267	Máy trạm CMS X-Media	1	2013		
60	000754537	Máy trạm CMS X-Media	1	2012		
61	000754750	Máy trạm CMS X-Media	1	2012		
62	000754886	Máy trạm CMS X-Media	1	2012		
63	000755234	Máy trạm CMS X-Media	1	2012		
64	000755433	Máy trạm CMS X-Media	1	2012		
65	000755727	Máy trạm CMS X-Media	1	2012		
66	000755833	Máy trạm CMS X-Media	1	2012		
67	000755852	Máy trạm CMS X-Media	1	2012		
68	000755993	Máy trạm CMS X-Media	1	2012		
69	000755975	Máy trạm FPT Eead T99i	1	2015		
70	000754658	Máy trạm FPT Elead T9460	1	2015		
71	000754683	Máy trạm FPT Elead T9460	1	2015		
72	000754932	Máy trạm FPT Elead T9460	1	2015		
73	000755451	Máy trạm FPT Elead T9460	1	2015		
74	000755743	Máy trạm Taco T Media	1	2014		
75	000754877	Máy trạm Taco T Media	1	2014		
76	000569528	Máy vi tính bộ AST 15-3570	1	2013		
77	000569585	Máy vi tính bộ AST 15-3570	1	2013		
78	000569591	Máy vi tính bộ AST 15-3570	1	2013		
79	000569258	Máy vi tính I3.3220 - VM4620G	1	2012		
80	000753599	Máy vi tính văn phòng: HP ProDesk 400 G3	1	2017		
81	000569289	Dell OptiPlex 3020	1	2014		
82	000754548	Laptop DELL INSPIRON 14	1	2013		
83	000569839	Máy tính HP ProDesk 400 G2 MT	1	2015		
84	000754695	Máy trạm CMS X-Media	1	2012		
85	000755301	Máy trạm CMS X-Media	1	2012		
86	000754795	Máy trạm CMS X-Media	1	2012		
87	000755858	Máy trạm FPT Elead T9460	1	2015		
88	000754833	Máy trạm Taco T Media	1	2014		
89	000755137	Máy trạm Taco T Media	1	2014		
90	000755289	Máy trạm Taco T Media	1	2014		
91	000755296	Máy trạm Taco T Media	1	2014		
92	000755362	Máy trạm Taco T Media	1	2014		
93	000755457	Máy trạm Taco T Media	1	2014		
94	000755565	Máy trạm Taco T Media	1	2014		
95	000755593	Máy trạm Taco T Media	1	2014		
96	000755633	Máy trạm Taco T Media	1	2014		
97	000755868	Máy trạm Taco T Media	1	2014		
98	000755906	Máy trạm Taco T Media	1	2014		
99	000702925	Máy vi tính để bàn	1	2017		
100	000703025	Máy vi tính để bàn	1	2017		
101	000740010	Máy vi tính để bàn	1	2017		

STT	Mã Tài sản	Tên tài sản	Số lượng	Năm sử dụng	Giá bán(đồng)	Ghi chú
102	000740030	Máy vi tính để bàn	1	2017		
103	000660798	HP Compaq 4300 SFF	1	2013		
104	000660856	HP Compaq 4300 SFF	1	2013		
105	000569843	Máy tính HP ProDesk 400 G2 MT	1	2015		
106	000755046	Máy trạm CMS X-Media	1	2012		
107	000753598	Máy vi tính xách tay: HP ProBook 450 G4	1	2017		
108		Máy vi tính Acer veriton	3	2012		
109		Máy vi tính LG	15	9/27/2018		
	II - Lô số 02 (Máy chiếu)		22		2.200.000	
1	000571145	Máy chiếu BenQ MX666+	1	2015		
2	000571220	Máy chiếu BenQ MX666+	1	2015		
3	000571138	Máy chiếu BenQ MX666+	1	2015		
4	000571175	Máy chiếu BenQ MX666+	1	2015		
5	000570883	Máy chiếu EPSON X11	1	2012		
6	000571034	Máy chiếu Kỹ thuật số Sharp PG-LX2000	1	2013		
7	000571272	Máy chiếu Sharp PG-LX3500	1	2016		
8	000571273	Máy chiếu Sharp PG-LX3500	1	2016		
9	000571275	Máy chiếu Sharp PG-LX3500	1	2016		
10	000571278	Máy chiếu Sharp PG-LX3500	1	2016		
11	000571283	Máy chiếu Sharp PG-LX3500	1	2016		
12	000571344	Máy chiếu Sharp PG-LX3500	1	2016		
13	000571345	Máy chiếu Sharp PG-LX3500	1	2016		
14	000571349	Máy chiếu Sharp PG-LX3500	1	2016		
15	000571352	Máy chiếu Sharp PG-LX3500	1	2016		
16	000571354	Máy chiếu Sharp PG-LX3500	1	2016		
17	000756027	Máy chiếu Viewsonic PJ6544W	1	2016		
18	000756664	Máy chiếu Viewsonic PJ6544W	1	2016		
19	000756346	Máy chiếu ViewSonic PJD 6543w	1	2014		
20	000756470	Máy chiếu ViewSonic PJD 6543w	1	2014		
21	000756566	Máy chiếu ViewSonic PJD 6543w	1	2014		
22	000756697	Máy chiếu ViewSonic PJD 6543w	1	2014		
	III - Lô số 03 (Máy lạnh)		61		25.200.000	
1	000571070	Inverter Daikin FTKS50GVMV RKS50GVMV 2HP-2K	1	2014		
2	000571112	Inverter Daikin FTKS50GVMV RKS50GVMV 2HP-2K	1	2014		
3	000571127	Inverter Daikin FTKS50GVMV RKS50GVMV 2HP-2K	1	2014		
4	000571160	Inverter Daikin FTKS50GVMV RKS50GVMV 2HP-2K	1	2014		
5	000571246	Máy Daikin 2.5 HP	1	2016		
6	000570523	Máy điều hoà Nagakawa 3HP	1	2010		
7	000571225	Máy lạnh 2.5 HP - Dự án cải tạo cơ sở 306	1	2016		
8	000571245	Máy lạnh 2.5HP - P.003B	1	2016		
9	000571248	Máy lạnh 2.5HP - P.004B	1	2016		
10	000571230	Máy lạnh 2HP - Dự án cải tạo cơ sở 306	1	2016		
11	000570505	Máy lạnh 5.5HP C500	1	2007		
12	000740922	Máy lạnh Daikin 2,5HP	1	2017		
13	000740924	Máy lạnh Daikin 2,5HP	1	2017		
14	000753715	Máy lạnh Daikin 2.5 HP - 2CPQ	1	2017		
15	000753716	Máy lạnh Daikin 2.5 HP - 2CPQ	1	2017		
16	000753717	Máy lạnh Daikin 2.5 HP - 2CPQ	1	2017		
17	000753721	Máy lạnh Daikin 2.5 HP - 2CPQ	1	2017		
18	000571146	Máy lạnh Daikin 2HP 02C PQ-402B	1	2015		

STT	Mã Tài sản	Tên tài sản	Số lượng	Năm sử dụng	Giá bán(đồng)	Ghi chú
19	000570947	Máy lạnh Inverter Daikin (1.5HP-2K)	1	2013		
20	000570910	máy lạnh Inverter Daikin (2.0 HP-2K)	1	2013		
21	000571007	Máy lạnh Inverter Daikin (2.5HP-2K) (Ban QLDA)	1	2013		
22	000570893	Máy lạnh Inverter Daikin (2.5HP-2K)	1	2013		
23	000571002	Máy lạnh Inverter Daikin (2.5HP-2K)	1	2013		
24	000571004	Máy lạnh Inverter Daikin (2.5HP-2K)	1	2013		
25	000571008	Máy lạnh Inverter Daikin (2.5HP-2K)	1	2013		
26	000570956	Máy lạnh Inverter Daikin 2 HP-2K phòng 502	1	2012		
27	000570875	Máy lạnh Inverter Daikin 2 HP-2K phòng B501	1	2012		
28	000570932	Máy lạnh Inverter Daikin 2 HP-2K	1	2012		
29	000570957	Máy lạnh Inverter Daikin 2 HP-2K	1	2012		
30	000570313	Máy lạnh Nagakawa 2HP	1	2011		
31	000570489	Máy lạnh Nagakawa 5Hp	1	2012		
32	000570711	Máy lạnh Nagakawa 5Hp	1	2012		
33	000570836	Máy lạnh Nagakawa 5Hp	1	2012		
34	000913659	Máy lạnh SHARP AH-X12XEW 1,5HP	1	2020		
35	000913660	Máy lạnh SHARP AH-X12XEW 1,5HP	1	2020		
36	000913669	Máy lạnh SHARP AH-X12XEW 1,5HP	1	2020		
37	000913683	Máy lạnh SHARP AH-X12XEW 1,5HP	1	2020		
38	000571166	Máy lạnh Inverter Daikin (1.5HP-2K) (CS2)	1	2013		
39	000570908	Máy lạnh Inverter Daikin (1.5HP-2K) (CS2)	1	2013		
40	000570911	Máy lạnh Inverter Daikin (1.5HP-2K) (CS2)	1	2013		
41	000570914	Máy lạnh Inverter Daikin (1.5HP-2K) (CS2)	1	2013		
42	000570915	Máy lạnh Inverter Daikin (1.5HP-2K) (CS2)	1	2013		
43	000570976	Máy lạnh Inverter Daikin (1.5HP-2K) (CS2)	1	2013		
44	000570977	Máy lạnh Inverter Daikin (1.5HP-2K) (CS2)	1	2013		
45	000570978	Máy lạnh Inverter Daikin (1.5HP-2K) (CS2)	1	2013		
46	000570982	Máy lạnh Inverter Daikin (1.5HP-2K) (CS2)	1	2013		
47	000570983	Máy lạnh Inverter Daikin (1.5HP-2K) (CS2)	1	2013		
48	000571167	Máy lạnh Inverter Daikin (1.5HP-2K) (CS2)	1	2013		
49	000571189	Máy lạnh Inverter Daikin (1.5HP-2K) (CS2)	1	2013		
50		Máy lạnh Daikin 2.0HP	1	2003		
51		Máy lạnh Daikin âm trần	1	1996		
52		Máy lạnh Nagakawa 5.0HP	1	2012		
53	000756199	Điều hoà DAIKIN	1	2016		
54	000570863	Máy lạnh 2HP-2K	1	2013		
55	000571332	Máy lạnh Daikin 1 HP - Phòng thiết bị mạng	1	2016		
56	000913679	Máy lạnh Sharp 2.0HP	1	2020		
57	000913771	Máy lạnh SHARP AH-X18XEW 2HP	1	2020		

STT	Mã Tài sản	Tên tài sản	Số lượng	Năm sử dụng	Giá bán(đồng)	Ghi chú
58	000571270	Máy lạnh Daikin 2HP	1	2015		
59	000570921	Inverter Daikin FTKS50GVMV RKS50GVMV 2HP-2K	1	2014		
60	000571079	Inverter Daikin FTKS50GVMV RKS50GVMV 2HP-2K	1	2014		
61	000571093	Inverter Daikin FTKS50GVMV RKS50GVMV 2HP-2K	1	2014		
IV - Lô số 04 (Vật tư thu hồi)			150		20.487.000	
1		Máng tôn	1	2016		
2		Trụ sắt	74	2019		
3		Dây xích	74	2019		
4		Tôn nhà A cơ sở Tân Thuận (1.290m2)	1	2016		
V - Lô số 5 (Công cụ dụng cụ khác)			2.348		20.774.000	
1	000994042	Bàn chức năng 01	1	2020		
2		Âm ly	10	2016		
3		Âm ly	1	2019		
4		Âm ly	1	2019		
5		Âm ly	1	2019		
6		Âm ly	1	2019		
7	000993892	Bàn chức năng 01	1	2020		
8	000993950	Bàn chức năng 01	1	2020		
9	000993986	Bàn chức năng 01	1	2020		
10	000994007	Bàn chức năng 01	1	2020		
11	000994017	Bàn chức năng 01	1	2020		
12	000994025	Bàn chức năng 01	1	2020		
13	000994039	Bàn chức năng 01	1	2020		
14	000994053	Bàn chức năng 01	1	2020		
15	000994058	Bàn chức năng 01	1	2020		
16	000994078	Bàn chức năng 01	1	2020		
17	000994087	Bàn chức năng 01	1	2020		
18	000994096	Bàn chức năng 01	1	2020		
19	000994040	Bàn chức năng 01	1	2020		
20		Bàn ghế sinh viên liền ghế dài 1,2m	46	2010		
21		Bàn ghế sinh viên liền ghế dài 1,2m	39	2010		
22		Bàn ghế sinh viên liền ghế dài 1,2m	42	2010		
23		Bàn ghế sinh viên liền ghế dài 1,2m	43	2010		
24		Bàn giảng viên	1	2010		
25		Bàn giảng viên	1	2010		
26		Bàn giảng viên	1	2010		
27		Bàn giảng viên	1	2010		
28		Bàn họp	1	2011		
29		Bàn hội trường	4	2020		
30	000756313	Bàn làm việc	1	2014		
31		Bàn làm việc NV 0,6 x 1,0	1	2011		
32		Bàn làm việc NV 0,6 x 1,2 x 0,75	1	2011		
33		Bàn làm việc NV 0,6 x 1,2 x 0,75	1	2011		
34		Bàn làm việc NV 1,2 x 0,6 x 0,75	1	08/03/2012		
35		Bàn làm việc NV 1,2 x 0,6 x 0,75	1	08/03/2012		
36		Bàn làm việc NV 1,2 x 0,6 x 0,75	1	08/03/2012		
37		Bàn làm việc NV 1,2 x 0,6 x 0,75	2	2011		
38		Bảng Mica	1	2016		
39		Bảng mica	1	2016		
40		Bảng mica	1	2016		
41		Bảng mica	1	2016		
42		Bảng mica	10	2016		
43		Bình PCCC	42	2010		
44		Bộ Micro không dây	10	2017		
45		Bộ Micro không dây shure 8	1	2017		

STT	Mã Tài sản	Tên tài sản	Số lượng	Năm sử dụng	Giá bán(đồng)	Ghi chú
46		Bộ Micro không dây shure 8	1	2017		
47		Bộ Micro không dây shure 8	1	2017		
48		Bộ Micro không dây shure 8	1	2017		
49		Bộ Micro không dây shure 9	1	2019		
50		Bộ Micro không dây UHF, WM-4220	12	2022		
51		Cây nước nóng lạnh Aqua (lọc nước)	3	2017		
52		Điện thoại bàn Panasonic KT-TS500MX	1	2018		
53		Điện thoại bàn Panasonic KT-TS500MX	1	2018		
54		Ghế gỗ	2	2010		
55		Ghế gỗ hộp	8	2010		
56		Ghế hội trường	165	2020		
57		Ghế làm việc	10	2018		
58		Ghế làm việc	2	2018		
59		Ghế làm việc NV	4	2020		
60		Ghế nệm xuân hòa	40	2012		
61		Ghế nhựa	310	2014		
62		Ghế xếp xanh	20	08/03/2012		
63		Ghế xoay	2	2017		
64		Ghế xoay	5	2017		
65		Ghế xoay	1	2017		
66	000571285	Hệ thống Camera quan sát - CS306	1	2015		
67	000695758	Hệ thống tiếp đất	1	2016		
68	000672473	HP LasetJet Pro P1606dtn	1	2013		
69	000672918	HP LasetJet Pro P1606dtn	1	2013		
70	000672554	HP Scanjet G4050 Photo Scanner	1	2013		
71		Kết sắt 488 x 340 x 709mm	1	01/10/2014		
72		Kết sắt NH-140	1	2014		
73		Kết sắt VP-440	1	07/03/2013		
74		Kệ sắt	1	15/01/2013		
75		Khung treo máy chiếu	10	2018		
76		Khung treo máy chiếu	1	2018		
77		Khung treo máy chiếu	1	2018		
78		Khung treo máy chiếu	1	2018		
79		Khung treo máy chiếu	1	2018		
80		Loa	2	2017		
81		Loa	1	2017		
82		Loa	1	2017		
83		Loa	1	2017		
84		Loa	20	2017		
85		Loa	2	2017		
86		Màn chiếu	10	2018		
87		Màn chiếu	1	2018		
88		Màn chiếu	1	2018		
89		Màn chiếu	1	2018		
90		Màn chiếu	1	2018		
91	000703009	Máy in A3	1	2017		
92		Máy in Canon 2900	1	2016		
93		Máy in canon 2900	1	2016		
94		Máy in Canon LBP 161DN+	1	1/14/2021		
95		Máy in Canon LBP 2900	1	2016		
96	000913733	Máy in Epson L1800	1	2020		
97	000913734	Máy in Epson L1800	1	2020		
98	000756055	Máy in HP 2055 D	1	2012		
99		Máy in HP 402d	1	10/10/2016		
100		Máy in Hp Laser Jet P2035	1	10/10/2013		
101		Máy in Hp Laser Jet P2035	1	10/10/2013		

STT	Mã Tài sản	Tên tài sản	Số lượng	Năm sử dụng	Giá bán(đồng)	Ghi chú
102		Máy in Hp Laser Jet P2035	1	30/01/2011		
103		Máy in Hp Laser Jet P2035	1	10/10/2013		
104		Máy in HP Laserjet pro 400 M401n	1	2016		
105		Máy in HP Laserjet pro 400 M401n	1	2016		
106		Máy in HP Laserjet pro 400 M401n	1	2016		
107		Máy in màu Epson L805	1	9/21/2022		
108		Máy in Máy in HP 2055D	1	10/10/2012		
109		Máy in Máy in HP 2055D	1	10/10/2012		
110	000570954	Máy quay phim Sony	1	2013		
111	000756300	Máy quét ảnh Epson GT-S85	1	2013		
112		Máy Scanner HP G3110	1	2016		
113		Máy Scanner HP G3110	1	2016		
114		Quạt đảo	2	2020		
115		Quạt đảo	8	2020		
116		Quạt đảo	2	2020		
117		Quạt đảo	4	2020		
118		Quạt treo tường	1	2020		
119		Quạt treo tường	1	2020		
120		Quạt treo tường	2	2020		
121	000571229	Tủ bảo cháy trung tâm dữ liệu - Dự án cải tạo cơ sở 306	1	2016		
122		Tủ hồ sơ 0,8 x 2,1 x 0,45	1	2011		
123		Tủ hồ sơ 0,8 x 2,1 x 0,45	1	2011		
124		Tủ hồ sơ 1.8 x 0.4 x 2.2m	1	28/08/2013		
125		Tủ hồ sơ 1000 x 400 x 1900 mm	1	14/05/2013		
126		tủ hồ sơ 800 x 400 x 2000mm	1	16/10/2014		
127		Tủ hồ sơ KT: 1800x400x2000	1	2011		
128		Tủ hồ sơ KT: D1530x R400 xC1990	1	20/10/2017		
129		Bàn họp MFC: 1,8x1,2x0,75	1	2011		
130	000994183	Tủ hồ sơ thấp	1	2020		
131	000994177	Tủ hồ sơ thấp	1	2020		
132	000994193	Tủ hồ sơ thấp	1	2020		
133	000994224	Tủ hồ sơ thấp	1	2020		
134		Tủ lạnh 50l (Funiki)	1	2019		
135	000756097	Tủ lạnh Sharp SJ - P405 G - SL	1	2014		
136		UPS Hyundai	1	2020		
137		UPS Hyundai	4	2019		
138		UPS Santak - 1000	2	2017		
139		UPS Santak 1000VA	1	2017		
140		Bàn làm việc nhân viên	1	2011		
141		Bàn ười Panasonic	13	2017		
142		Bàn vi tính để máy tính	30	2010		
143		Bàn, ghế làm việc	1	2017		
144		Bàn, ghế làm việc	1	2017		
145		Bảng có chân di động	4	2018		
146		Bảng mica	2	2017		
147		Bảng nội quy	11	2017		
148		Bảng sơ đồ	3	2017		
149		Bảng viết	2	2019		
150		Bảo vệ đệm	29	2019		
151		Bình oxy	1	03/12/2013		
152		Bình siêu tốc	3	2017		
153		Bình siêu tốc Khaluck	4	2017		
154		Bộ phát wifi hành lang	15	2023		
155		Bộ phát wifi phòng học, phòng làm việc	1	2023		
156		Cây nước nóng lạnh Aqua (lọc nước)	2	2017		

STT	Mã Tài sản	Tên tài sản	Số lượng	Năm sử dụng	Giá bán(đồng)	Ghi chú
157		Điện thoại bàn Panasonic KT-TS500MX	1	2018		
158		Điện thoại bàn Panasonic KT-TS500MX	2	2018		
159		Ga giường	212	2019		
160		Ga giường vip	9	2019		
161		Ghế chủ tọa sân khấu	4	2019		
162		Ghế làm việc (KTX)	3	2019		
163		Giường (đơn)	1	2017		
164		Máy đếm tiền	1	2017		
165		Máy fax	1	2017		
166		Máy sấy tóc Panasonic	12	2017		
167		Máy Scaner G3110	1	2016		
168		Máy Scaner G3110	1	19/02/2014		
169		Quạt đứng	4	2017		
170		Quạt Tháp NIKKO KENDO FT-09NK	1	2016		
171		Ruột chăn	112	2019		
172		Ruột chăn vip	3	2019		
173		Ruột gối	100	2019		
174		Ruột gối trang trí	100	2019		
175		Tủ để đồ (nhà ăn)	1	2019		
176		Tủ gỗ đựng tài liệu	3	2017		
177		Tủ lạnh 50l (Funiki)	1	2019		
178	000994304	Tủ quần áo 1	1	2020		
179	000994305	Tủ quần áo 1	1	2020		
180	000994306	Tủ quần áo 1	1	2020		
181	000994308	Tủ quần áo 1	1	2020		
182		Tủ quần áo 2	2	2020		
183		Tủ tài liệu Giám đốc	1	2019		
184		Tủ tài liệu Phó Giám đốc	1	2019		
185	000849842	Tủ thấp TT	1	2019		
186	000849843	Tủ thấp TT	1	2019		
187		Vỏ chăn	200	2019		
188		Vỏ chăn vip	8	2019		
189		Vỏ gối	200	2019		
190		Vỏ gối trang trí	200	2019		
191		Xe gom đồ bẩn	2	2019		
192	000571375	Bàn điều khiển AS - Hệ thống ánh sáng biểu diễn - Dự án đầu tư trang thiết bị	1	2016		
193		Điện thoại bàn Panasonic KT-TS500MX	1	2018		
194		Khoan pin BOSCH	1	2016		
195		Máy lọc nước nóng lạnh	2	10/10/2016		
196		Máy lọc nước nóng lạnh	1	10/10/2016		
197	000571227	Máy lọc nước uống trực tiếp 02 vòi nóng lạnh - CS 2/4TXS	1	2016		
198	000571231	Máy lọc nước uống trực tiếp 02 vòi nóng lạnh - CS 2/4TXS	1	2016		
199	000571232	Máy lọc nước uống trực tiếp 02 vòi nóng lạnh - CS 2/4TXS	1	2016		
200	000571233	Máy lọc nước uống trực tiếp 02 vòi nóng lạnh - CS 2/4TXS	1	2016		
201	000571040	Máy lọc nước uống trực tiếp 2 vòi nóng lạnh - Dự án di dời	1	2015		
202	000571044	Máy lọc nước uống trực tiếp 2 vòi nóng lạnh - Dự án di dời	1	2015		
203	000571131	Máy lọc nước uống trực tiếp 2 vòi nóng lạnh - Dự án di dời	1	2015		

STT	Mã Tài sản	Tên tài sản	Số lượng	Năm sử dụng	Giá bán(đồng)	Ghi chú
204	000571147	Máy lọc nước uống trực tiếp 2 vòi nóng lạnh - Dự án di dời	1	2015		
205	000571148	Máy lọc nước uống trực tiếp 2 vòi nóng lạnh - Dự án di dời	1	2015		
206	000571174	Máy lọc nước uống trực tiếp 2 vòi nóng lạnh - Dự án di dời	1	2015		
207	000571176	Máy lọc nước uống trực tiếp 2 vòi nóng lạnh - Dự án di dời	1	2015		
208	000571178	Máy lọc nước uống trực tiếp 2 vòi nóng lạnh - Dự án di dời	1	2015		
209	000571193	Máy lọc nước uống trực tiếp 2 vòi nóng lạnh - Dự án di dời	1	2015		
210	000571196	Máy lọc nước uống trực tiếp 2 vòi nóng lạnh - Dự án di dời	1	2015		
211	000571207	Máy lọc nước uống trực tiếp 2 vòi nóng lạnh - Dự án di dời	1	2015		
212	000571221	Máy lọc nước uống trực tiếp 2 vòi nóng lạnh - Dự án di dời	1	2015		
213	000756826	Router Draytek Vigor 3900	1	2017		
214	000571342	Tai nghe – Dự án đầu tư trang thiết bị	1	2016		
215	000571239	Tivi Smart TV Full HD 40 inch - 2/4 TXS	1	2016		
216	000571240	Tivi Smart TV Full HD 40 inch - 2/4 TXS	1	2016		
217	000571268	Tivi Smart TV Full HD 40 inch - 2/4 TXS	1	2016		
218	000571269	Tivi Smart TV Full HD 40 inch - 2/4 TXS	1	2016		
219	000571394	Tủ điện nguồn - Hệ thống ánh sáng biểu diễn - Dự án đầu tư trang thiết bị	1	2016		
220	000571374	Tủ máy chuyên dụng - Hệ thống ánh sáng biểu diễn - Dự án đầu tư trang thiết bị	1	2016		
Tổng cộng:			2.706		73.431.000	